

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 150 /TTr-UBND

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 9 năm 2020

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án thí điểm  
mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển  
khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã  
của UBND huyện Như Thanh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước; Nghị định số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông: số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh đến năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của UBND tỉnh về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

Trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Như Thanh tại Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 17/9/2020 (kèm theo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương

đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 4416/SKHĐT-CNDV ngày 30/7/2020) và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5169/SKHĐT-CNDV ngày 03/9/2020, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh, với những nội dung chính như sau:

## **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN**

### **1. Sự cần thiết phải đầu tư**

Như Thanh là huyện miền núi thấp của tỉnh với 14 đơn vị hành chính cấp xã. Trong những năm qua, được sự quan tâm của HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các ngành cấp tỉnh, bên cạnh việc đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, việc ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện cũng được tăng cường. Đến nay, 100% các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập, các xã, thị trấn thuộc huyện đã thực hiện chữ ký số; 100% văn bản đi được lãnh đạo UBND huyện ký số trên phần mềm TDoffice; 100% hộp thư công vụ được cấp cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính; hệ thống hội nghị trực tuyến đã triển khai tại 15 điểm câu từ huyện đến các xã, thị trấn. Tuy nhiên, việc tổ chức các cuộc họp giao ban trên địa bàn huyện vẫn thực hiện theo hình thức truyền thống, dẫn đến mất thời gian, kinh phí đi lại và in ấn tài liệu, đặc biệt Như Thanh là huyện miền núi, khoảng cách từ xã xa nhất đến trung tâm huyện hơn 40 km và giao thông không thuận lợi.

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyên từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của UBND tỉnh về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025; trong đó, lựa chọn UBND huyện Như Thanh là đơn vị thí điểm triển khai thực hiện chữ ký số chuyên dùng trên thiết bị di động và phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, nên việc tiếp tục lựa chọn UBND huyện Như Thanh là đơn vị triển khai thí điểm mô hình phòng họp không giấy tờ là cần thiết, nhằm tạo mô hình chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành của UBND cấp huyện, làm cơ sở để nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

### **2. Sự phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quy hoạch phát triển ngành**

Việc đầu tư dự án là hoàn toàn phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của

UBND tỉnh về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

### 3. Các thông tin chung của dự án

3.1. Tên dự án: thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh.

3.2. Chủ đầu tư: UBND huyện Như Thanh.

Đây là dự án đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm công nghệ thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành của Huyện ủy, UBND huyện Như Thanh và 14 xã thuộc huyện Như Thanh, nên việc giao UBND huyện Như Thanh làm chủ đầu tư dự án là phù hợp, thuận lợi cho công tác quản lý, khai thác sau khi dự án hoàn thành đưa vào sử dụng.

3.3. Mục tiêu đầu tư: đầu tư hệ thống trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động ứng dụng chữ ký số trên thiết bị di động và xây dựng phòng họp không giấy tờ; đồng thời, tăng cường hoạt động của hệ thống một cửa điện tử cấp xã, từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường mạng, nhằm tiết kiệm chi phí, rút ngắn thời gian thực hiện giải quyết công việc, công khai, minh bạch quá trình xử lý công việc của các cơ quan hành chính.

3.4. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, gồm: 40 máy tính xách tay và các phụ kiện kèm theo tại UBND huyện và Huyện ủy Như Thanh (trong đó: Huyện ủy Như Thanh 20 máy; UBND huyện Như Thanh 20 máy).

- Đầu tư thiết bị di động để ký số văn bản; mỗi xã gồm: 03 máy tính bảng cho lãnh đạo UBND cấp xã.

- Đầu tư thiết bị tại bộ phận một cửa cho mỗi xã: 01 máy scan tốc độ cao, 01 máy tính cấu hình cơ bản, lưu điện.

3.5. Địa điểm đầu tư: UBND huyện Như Thanh, Huyện ủy Như Thanh và 14 UBND cấp xã thuộc huyện Như Thanh.

3.6. Dự án nhóm: nhóm C.

3.7. Tổng mức đầu tư: khoảng 2,5 tỷ đồng.

Dự kiến tổng mức đầu tư nêu trên được xác định trên cơ sở căn cứ vào các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính và Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

3.8. Nguồn vốn và cơ cấu vốn đầu tư: nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh thuộc nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin hàng năm.

Đây là dự án thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, phù hợp với mục tiêu xây dựng Chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh; do đó, việc sử dụng nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ tỉnh thông minh thuộc nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin hàng năm để thực hiện dự án là phù hợp.

3.9. Khả năng cân đối vốn: theo dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020, ngân sách tỉnh bố trí 500 tỷ đồng để thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tỉnh thông minh, nên đảm bảo khả năng bố trí vốn cho dự án thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh.

3.10. Thời gian thực hiện: không quá 02 năm (2020 - 2021).

#### **4. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội**

Dự án hoàn thành sẽ góp phần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân và xã hội trên địa bàn huyện Như Thanh.

## **II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ VÀ TRÌNH PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

1. UBND huyện Như Thanh đã có Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 16/6/2020 (kèm hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư) đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh.

2. UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành, đơn vị liên quan, tham mưu, thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án, theo đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 27 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14.

3. Trên cơ sở báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của UBND huyện Như Thanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thẩm định và có báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án tại Công văn số 4416/SKHĐT-CNDV ngày 30/7/2020 (kèm theo ý kiến tham gia của Sở Tài chính tại Công văn số 3317/STC-QLNS.TTK ngày 01/7/2020; của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1144/STTTT-KHTC ngày 30/6/2020). Nội dung báo cáo thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

4. Trên cơ sở kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Như Thanh đã hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định tại Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính

phủ và có Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 17/9/2020 đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án (kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp).

5. Dự án thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, có dự kiến tổng mức đầu tư 2,5 tỷ đồng, thuộc tiêu chí dự án nhóm C, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14.

### III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 17/9/2020 của UBND huyện Như Thanh.

2. Công văn số 4416/SKHĐT-CNDV ngày 30/7/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh.

4. Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh (kèm theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 522/BCTĐ-STP ngày 31/8/2020).

Sau khi HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo thẩm quyền, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan và chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 119/TTr-UBND ngày 09/9/2020 của UBND tỉnh.

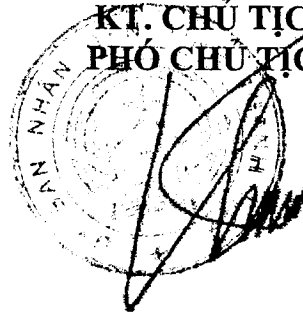
Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND huyện Như Thanh;
- Lưu: VT, THKH.

(38297.2020)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Mai Xuân Liêm**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

## NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương đầu tư dự án thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh.

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 13.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước; Nghị định số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông: số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh đến năm 2020;

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2020 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh;

*Báo cáo thẩm tra số ...../BC-HĐND ngày ... tháng ... năm 2020 của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Quyết định chủ trương đầu tư dự án thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Như Thanh.

3. Mục tiêu đầu tư: đầu tư hệ thống trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động ứng dụng chữ ký số trên thiết bị di động và xây dựng phòng họp không giấy tờ; đồng thời, tăng cường hoạt động của hệ thống một cửa điện tử cấp xã, từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường mạng, nhằm tiết kiệm chi phí, rút ngắn thời gian thực hiện giải quyết công việc, công khai, minh bạch quá trình xử lý công việc của các cơ quan hành chính.

4. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, gồm: 40 máy tính xách tay và các phụ kiện kèm theo tại UBND huyện và Huyện ủy Như Thanh (trong đó: Huyện ủy Như Thanh 20 máy; UBND huyện Như Thanh 20 máy).

- Đầu tư thiết bị di động để ký số văn bản; mỗi xã gồm: 03 máy tính bảng cho lãnh đạo UBND cấp xã.

- Đầu tư thiết bị tại bộ phận một cửa cho mỗi xã: 01 máy scan tốc độ cao, 01 máy tính cấu hình cơ bản, lưu điện.

5. Địa điểm đầu tư: UBND huyện Như Thanh, Huyện ủy Như Thanh và 14 UBND cấp xã thuộc huyện Như Thanh.

6. Dự án nhóm: nhóm C.

7. Tổng mức đầu tư: khoảng 2,5 tỷ đồng.

8. Nguồn vốn: nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh thuộc nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin hàng năm.

9. Thời gian thực hiện: không quá 02 năm (2020 - 2021).

10. Tiến độ thực hiện dự án:

- Hoàn tất các thủ tục đầu tư: 03 tháng kể từ ngày có Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư của HĐND tỉnh.

- Đầu tư hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động: 03 tháng kể từ ngày hoàn tất các thủ tục đầu tư.

11. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn: Năm 2020.

**Điều 2:** Giao UBND tỉnh căn cứ Nghị quyết này, tổ chức triển khai theo đúng quy định hiện hành của pháp luật, đảm bảo hiệu quả đầu tư của dự án.

**Điều 3:** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khóa XVII, Kỳ họp thứ ..... thông qua ngày.... tháng... năm .... và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đại biểu quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu quốc hội, HĐND tỉnh, UBND tỉnh
- Các Sở: KHĐT, TTTT, TC;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Chiến**



Số: 522 /BCTĐ-STP

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 8 năm 2020

### **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

**Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh**

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 4973/SKHĐT-CNDV ngày 25/8/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh. Sau khi nghiên cứu dự thảo, căn cứ các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

#### **1. Về thẩm quyền ban hành văn bản:**

Khoản 7, Điều 17 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định:

*“7. Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý”.*

Dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh là dự án nhóm C. Do vậy, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án này là phù hợp và đúng thẩm quyền.

#### **2. Về nội dung văn bản:**

- Dự thảo Nghị quyết đã quy định được mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, địa điểm đầu tư, thời gian thực hiện, tiến độ thực hiện dự án, dự kiến kế hoạch bố trí vốn, phù hợp với quy định của pháp luật đầu tư công.

- Về nội dung cụ thể của mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, địa điểm đầu tư, thời gian thực hiện, tiến độ thực hiện dự án, dự kiến kế hoạch

bố trí vốn: Các nội dung này đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định tại văn bản số 4416/SKHĐT-CNDV ngày 30/7/2020; do vậy, Sở Tư pháp không có ý kiến tham gia về nội dung này.

**3. Về thể thức và kỹ thuật trình bày:**

Dự thảo đã đảm bảo về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Kính chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, XDVB.



**GIÁM ĐỐC**

*Bùi Đình Sơn*  
**Bùi Đình Sơn**

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 8297 Ngày 17/09/2020

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHƯ THANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 124 /TTr-UBND

Như Thanh, ngày 17 tháng 9 năm 2020

### TỜ TRÌNH

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh**

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005; Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập Quốc tế; Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/04/2015 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI); Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước; Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông Công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng

dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 2378/QĐ-BTTTT;

Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình “Đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020”;

Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 01/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về tăng cường chỉ đạo thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã;

Quyết định số 3089/QĐ-UBND, ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa, phiên bản 1.0; Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ, về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 30/7/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, thay đổi hình thức làm việc góp phần phòng, chống dịch Covid 19 trên địa bàn tỉnh;

Công văn số 7104/UBND – CNTT ngày 03/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chủ trương đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh;

Báo cáo số 4416/SKHĐT-CNDV ngày 30/7/2020 của Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa về việc Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh;

UBND huyện Như Thanh kính trình UBND tỉnh Thanh Hóa xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án Thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh với các nội dung chính sau:

## **I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN**

**1. Tên dự án:** Thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh.

**2. Dự án nhóm:** C

**3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án:** HĐND tỉnh Thanh Hóa.

**4. Cấp quyết định đầu tư dự án:** Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

**5. Tên chủ đầu tư:** UBND huyện Như Thanh.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** UBND huyện Như Thanh, Huyện ủy huyện Như Thanh và 14 UBND cấp xã thuộc huyện Như Thanh.

**7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án:** 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng).

**8. Nguồn vốn đề nghị thẩm định.**

Ngân sách tỉnh (Nguồn vốn thực hiện dự án Tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ thông minh); Ngân sách huyện Như Thanh và các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư phần còn lại.

**9. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định:** Thông tin và Truyền thông.

**10. Thời gian thực hiện:** 2020-2021.

**11. Hình thức đầu tư của dự án:** Đầu tư mới.

**12. Quy mô đầu tư:**

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, gồm: 40 máy tính xách tay và các phụ kiện kèm theo tại UBND huyện và Huyện ủy huyện Như Thanh (trong đó: Huyện ủy huyện Như Thanh 20 máy; UBND huyện Như Thanh 20 máy).

- Đầu tư thiết bị di động để ký số văn bản, gồm: 03 máy tính bảng cho lãnh đạo UBND cấp xã.

- Đầu tư thiết bị tại bộ phận một cửa cấp xã: 01 máy scan tốc độ cao, 01 máy tính cấu hình cơ bản, lưu điện... tại 14 xã, thị trấn.

## **II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO**

**1. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.**

UBND huyện Như Thanh kính trình UBND tỉnh Thanh Hóa xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án Thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Tiến Dũng**

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 8298 Ngày 17/09/2020

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHƯ THANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 392 /BC-UBND

Như Thanh, ngày 17 tháng 8 năm 2020

## BÁO CÁO

**Đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh.**

Thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005; Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập Quốc tế; Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/04/2015 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI); Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước; Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông Công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Quyết định

số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 2378/QĐ-BTTTT;

Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình “Đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020”;

Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 01/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về tăng cường chỉ đạo thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã;

Quyết định số 3089/QĐ-UBND, ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa, phiên bản 1.0; Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ, về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 30/7/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dụng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, thay đổi hình thức làm việc góp phần phòng, chống dịch Covid 19 trên địa bàn tỉnh;

Công văn số 7104/UBND – CNTT ngày 03/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chủ trương đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh;

Báo cáo số 4416/SKHĐT-CNDV ngày 30/7/2020 của Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa về việc Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh;

UBND huyện Như Thanh báo cáo UBND tỉnh Thanh Hóa chủ trương đầu tư dự án Thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh với các nội dung chính sau:

## **A. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.**

**1. Tên dự án:** Thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh .

**2. Dự án nhóm:** C

**3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** HĐND tỉnh Thanh Hóa.

**4. Cấp quyết định đầu tư dự án:** Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

**5. Tên chủ đầu tư:** UBND huyện Như Thanh.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** UBND huyện Như Thanh, Huyện ủy huyện Như Thanh và 14 UBND cấp xã thuộc huyện Như Thanh.

**7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án:**

Tổng mức đầu tư dự án: 2.500.000.000 đồng (*Hai tỷ năm trăm nghìn đồng*)

**8. Nguồn vốn thực hiện:** Ngân sách tỉnh (Nguồn vốn thực hiện dự án Tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ thông minh); Ngân sách huyện Như Thanh và các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư phân còn lại.

**9. Thời gian thực hiện:** 2020 – 2021.

## **B. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN.**

**I. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư.**

### **1. Sự cần thiết đầu tư.**

Như thanh là huyện miền núi thấp tỉnh Thanh Hóa với 14 đơn vị hành chính cấp xã. Trong những năm qua, được sự quan tâm của HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các sở, ban ngành cấp tỉnh, bên cạnh việc đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, việc ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị cũng được tăng cường đẩy mạnh. Đến nay, 100% các phòng, ban đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện và các xã, thị trấn thực hiện ký số; 100% văn bản đi được lãnh đạo UBND huyện ký số trên phần mềm TDoffice; 100% hợp thư công vụ được cấp cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính; Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đã được triển khai tại 15 điểm cầu từ huyện xuống các xã... Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, việc tổ chức các cuộc họp giao ban trên địa bàn huyện vẫn thực hiện theo hình thức truyền thống, dẫn đến mất thời gian, kinh phí đi lại và in ấn tài liệu, đặc biệt với huyện Như Thanh là huyện khu vực miền núi, khoảng cách từ xã xa nhất đến trung tâm huyện hơn 40km và giao thông không thuận lợi.

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của UBND tỉnh về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dụng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025; trong đó, lựa chọn UBND huyện Như Thanh là đơn vị thí điểm triển khai thực hiện chữ ký số chuyên dùng trên thiết bị di động và phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, nên việc tiếp tục lựa chọn UBND huyện Như Thanh là đơn vị tổ chức triển khai thí điểm mô hình phòng họp không giấy tờ là cần thiết, nhằm tạo mô hình chuẩn về ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý điều hành của UBND cấp huyện, làm cơ sở để nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.



## 2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư.

Dự án “Thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh ” cần các điều kiện sau để thực hiện đầu tư:

- Các đơn vị bố trí phòng họp đảm bảo chất lượng để tổ chức các cuộc họp không giấy tờ khi được triển khai, tận dụng lại hệ thống trang thiết bị âm thanh hiện có, tránh đầu tư trùng lắp;

- Cán bộ, lãnh đạo sử dụng trang thiết bị ký số được cấp phục vụ hoạt động công tác chuyên môn; ban hành quy chế quản lý, sử dụng trang thiết bị được cấp để đảm bảo phục vụ đúng mục đích đầu tư;

- Lựa chọn cán bộ bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã là những người có trình độ, năng lực, hiểu biết để tận tình hướng dẫn người dân sử dụng, thực hiện các dịch vụ công mức độ 3 – 4 trên mạng.

## 3. Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư.

Việc thực hiện Dự án “Thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh” phù hợp với Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa, phê duyệt Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017 – 2020; Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Quyết định chủ trương đầu tư Chương trình đầu tư xây dựng CQĐT và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, thay đổi hình thức làm việc góp phần phòng, chống dịch Covid 19 trên địa bàn tỉnh.

## 4. Đánh giá hiện trạng cơ sở hạ tầng và tình hình ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện Như Thanh.

### 4.1. Hiện trạng hạ tầng CNTT.

TT	Đơn vị	Tổng số	Tình trạng hoạt động	Ghi chú
A	Máy tính, máy in			
I	Văn phòng HĐND và UBND			
1	Máy tính để bàn	59	Bình thường	Có một số máy đã cũ hoạt động kém
2	Máy tính xách tay	3	Nt	
3	Lưu điện (UPS)	21	Nt	
4	Máy in	45	Nt	

5	WIFI	11	Nt	
<b>II</b>	<b>Văn phòng Huyện ủy</b>			
1	Máy tính để bàn	54	Bình thường	
2	Máy tính xách tay	2	Nt	
3	Lưu điện (UPS)	32	Nt	
4	Máy in	44	Nt	
5	WIFI	8	Nt	
<b>III</b>	<b>UBND cấp xã (tổng số)</b>			
1	Máy tính để bàn	161	Bình thường	Có một số máy đã cũ hoạt động kém
2	Máy tính xách tay	26	Nt	
3	Lưu điện (UPS)	87	Nt	
4	Máy in	187	Nt	
5	WIFI	74	Nt	

Với hiện trạng trang thiết bị CNTT được đầu tư từ lâu, nhiều máy tính có cấu hình thấp, hay bị hỏng phải thay thế thiết bị. Trong điều kiện nguồn kinh phí còn hạn hẹp, các đơn vị phải cố gắng bố trí nguồn chi thường xuyên để nâng cấp, tận dụng để đảm bảo hoạt động tại đơn vị.

#### **4.2. Hiện trạng ứng dụng CNTT.**

Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TDOffice) được cung cấp tại 100% cơ quan chuyên môn cấp huyện và 100% các xã thị trấn trên địa và huyện và được sử dụng hàng ngày để gửi, nhận văn bản;

Ứng dụng chữ ký số được quan tâm, đẩy mạnh sử dụng đã thực hiện cấp chữ ký số cá nhân cho các đồng chí trong Thường trực UBND huyện. 100% văn bản đi được các đồng chí Lãnh đạo UBND huyện ký số trên phần mềm TDOffice;

Đã cấp 100% hộp thư công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo việc gửi nhận văn bản, trao đổi thông tin nhanh chóng, kịp thời;

Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đã triển khai tại 15 điểm cầu (01 điểm cầu tại UBND cấp huyện; 14 điểm cầu tại UBND cấp xã).

Cổng dịch vụ công huyện Như Thanh đã công khai 325 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, trong đó có 45 dịch vụ công mức độ 3 và 20 dịch vụ công mức độ 4. 100% các đơn vị cấp xã được triển khai hệ thống một cửa điện tử cấp xã để cung cấp 229 thủ tục hành chính cấp xã, trong đó có 11 thủ tục hành chính được cung cấp ở mức độ 3.

#### **4.3. Hiện trạng nhân lực CNTT**

Tổng số cán bộ trên địa bàn huyện là 481. Trong đó có 03 cán bộ có trình độ chuyên môn về CNTT (03 đại học). Hầu hết cán bộ trên địa bàn huyện Như Thanh được đào tạo, tập huấn cơ bản về ứng dụng CNTT, hàng ngày có thể thao tác, xử lý công việc trên môi trường mạng.

Cán bộ chuyên trách về CNTT hàng năm được tham gia các khóa tập huấn chuyên sâu về ứng dụng, an toàn thông tin mạng... do các đơn vị cấp tỉnh tổ chức. Về cơ bản lực lượng cán bộ làm nhiệm vụ về CNTT trong các cơ quan,

đơn vị trên địa bàn huyện Như Thanh đáp ứng được yêu cầu về triển khai, vận hành các hệ thống CNTT đang triển khai tại đơn vị.

## **II. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư.**

### **1. Mục tiêu đầu tư.**

Đầu tư hệ thống trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động ứng dụng chữ ký số trên thiết bị di động và xây dựng phòng họp không giấy tờ, đồng thời tăng cường hoạt động của hệ thống một cửa điện tử cấp xã, từng bước đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng, nhằm tiết kiệm chi phí, rút ngắn thời gian thực hiện giải quyết công việc, công khai minh bạch quá trình xử lý công việc của các cơ quan hành chính.

### **2. Quy mô đầu tư.**

Đầu tư trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, gồm: 40 máy tính xách tay và các phụ kiện kèm theo tại UBND huyện và Huyện ủy huyện Như Thanh (trong đó: Huyện ủy huyện Như Thanh 20 máy; UBND huyện Như Thanh 20 máy).

Đầu tư thiết bị di động để ký số văn bản, gồm: 03 máy tính bảng cho lãnh đạo UBND cấp xã.

Đầu tư thiết bị tại bộ phận một cửa cấp xã: 01 máy scan tốc độ cao, 01 máy tính cấu hình cơ bản, lưu điện...

### **3. Nội dung thực hiện đầu tư.**

#### **3.1. Đầu tư phòng họp không giấy tờ.**

Tại phòng họp của Văn phòng Huyện ủy, UBND huyện, đầu tư các hạng mục chính bao gồm: máy tính xách tay (đảm bảo tính linh hoạt, di động), thiết bị phát wifi (để kết nối máy tính xách tay vào mạng Internet) và phụ kiện kết nối khác (dây điện, ổ cắm điện...). Tại các phòng họp cấp huyện có thể tận dụng hệ thống âm thanh (micro, âm ly, loa đài...) đã được trang bị để phục vụ họp không giấy tờ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh đầu tư trùng lắp.

Thuê dịch vụ hội nghị phòng họp không giấy tờ (e-cabinet) phục vụ hoạt động hội họp của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Như Thanh. Đáp ứng việc thiết lập cuộc họp nhanh chóng, giảm thiểu việc in ấn tài liệu, giấy tờ, nâng cao hiệu quả của ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan trên địa bàn huyện.

#### **3.2. Đầu tư thiết bị di động để ký số văn bản (SIM PKI).**

Đối với các đồng chí lãnh đạo UBND huyện đã được trang bị thiết bị di động để sử dụng chữ ký số di động (theo Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND huyện Như Thanh), do đó trong khuôn khổ dự án, để đạt mục tiêu triển khai ký số di động đến cấp xã, thực hiện đầu tư cho lãnh đạo cấp xã, mỗi xã 03 thiết bị di động để thực hiện ký số di động.

#### **3.3. Đầu tư thiết bị tại bộ phận một cửa cấp xã.**

Đầu tư 01 máy scan tốc độ cao phục vụ chuyển tài liệu giấy thành tài liệu điện tử để người dân có thể thực hiện số hóa tài liệu để thực hiện các thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa cấp xã.

Đầu tư 01 máy tính cấu hình cơ bản để người dân có thể tra cứu, tìm hiểu thông tin về thủ tục hành chính, tra cứu kết quả thủ tục hành chính, nộp hồ sơ qua mạng tại bộ phận một cửa cấp xã.

Như Thanh là huyện có điều kiện kinh tế còn khó khăn, đa phần người dân chưa có điều kiện tự trang bị máy tính, thiết bị di động để có thể tự thực hiện các thao tác nộp hồ sơ qua mạng. Việc trang bị tại bộ phận một cửa cấp xã các trang thiết bị máy tính, máy scan là điều kiện cần thiết và có tác động lan tỏa đến việc thực hiện các thủ tục hành chính qua mạng, thông qua đó nâng cao tỷ lệ hồ sơ người dân nộp qua mạng để thực hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4; giảm thiểu thời gian thao tác, công việc nhập dữ liệu cho cán bộ một cửa cấp xã.

**4. Địa điểm đầu tư:** UBND huyện Như Thanh, Huyện ủy huyện Như Thanh và 14 UBND cấp xã thuộc huyện Như Thanh.

**III. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án.**

**1. Tổng mức đầu tư dự án: 2.500.000.000 đồng (Có phụ lục kèm theo)**

*Bằng chữ: (Hai tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn)*

**2. Nguồn vốn:** Ngân sách tỉnh (*Nguồn vốn thực hiện dự án Tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ thông minh*); Ngân sách huyện Như Thanh và các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư phần còn lại.

Với việc hỗ trợ kinh phí của UBND tỉnh, UBND huyện Như Thanh cam kết có khả năng cân đối và bố trí đầy đủ nguồn kinh phí đối ứng để triển khai thực hiện dự án theo mục tiêu đề ra.

**IV. Thời gian thực hiện dự án:** Trong hai năm 2020 - 2021.

**V. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành.**

Sau khi dự án được hoàn thành, các chi phí liên quan đến việc quản lý, bảo dưỡng nâng cấp trang thiết bị do các đơn vị thụ hưởng đảm bảo, được bố trí sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm của các đơn vị để đảm bảo trang thiết bị được sử dụng, vận hành hiệu quả, đáp ứng các mục tiêu dự án đề ra.

Đối với kinh phí thuê dịch vụ của nhà cung cấp giải pháp hợp không giấy tờ (e-cabinet), sau khi hết thời gian thuê trong khuôn khổ dự án (6 tháng), UBND huyện sẽ bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên để các đơn vị thực hiện trong các năm tiếp theo.

**VI. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội.**

**1. Tác động môi trường:** Dự án không có tác động về môi trường.

Các trang thiết bị được đầu tư trong dự án không phải nguồn gây phát thải thường xuyên khí, chất lỏng hay rác thải công nghiệp. Hệ thống thiết bị đầu tư không gây ô nhiễm đối với môi trường xung quanh.

**2. Xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội.**

**2.1. Về hiệu quả kinh tế.**

Dự án được đầu tư giúp cho công tác điều hành hoạt động trong các cơ quan nhà nước được tốt hơn, nhanh hơn, hiệu quả hơn. Nhờ có trang thiết bị kỹ số di động, các đồng chí lãnh đạo có thể thực hiện xem xét, ký duyệt văn bản bất cứ lúc nào, không phụ thuộc vào phạm vi và không gian làm việc. Trong khi đi công tác, hội họp bên ngoài cơ quan, đơn vị, các đồng chí lãnh đạo có thể ký văn bản trình duyệt giúp cho việc điều hành nhanh chóng, thuận tiện hơn; Lãnh đạo thực hiện ký số phê duyệt phiếu trình giúp rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ công việc. Việc “phi giấy tờ” giúp bảo đảm công việc thông suốt, hiệu quả, nhanh chóng, đặc biệt bảo đảm kiểm soát tiến độ, chất lượng công việc ở từng khâu, từng cá nhân tham gia xử lý.

Việc tổ chức triển khai phòng họp trực tuyến giúp giảm thiểu thời gian đi lại của các đại biểu; tiết kiệm chi phí, thời gian, công sức trong khi vẫn đảm bảo nội dung trao đổi, hiệu quả công việc cần triển khai; Tiết kiệm số lượng lớn số lượng văn bản, hồ sơ cần nhân bản phục vụ các kỳ họp. Thay vì phải in nhiều hồ sơ giấy tờ phát cho đại biểu tham dự cuộc họp, việc sử dụng giải pháp họp trực tuyến chỉ sử dụng tài liệu điện tử, không phải in ấn, đồng thời đại biểu còn có thể trao đổi, góp ý trực tiếp trên các dự thảo văn bản.

## **2.2. Về hiệu quả xã hội.**

Mang lại bộ mặt mới hiện đại, khang trang, phục vụ người dân tại bộ phận một cửa các cơ quan chính quyền huyện Như Thanh;

Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, số hóa hồ sơ và sử dụng dịch vụ công mức độ 3-4 qua mạng;

Nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cấp chính quyền huyện Như Thanh;

Tạo tiền đề cho việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân và xã hội trên địa bàn huyện Như Thanh trong nhiệm kỳ tiếp theo. Triển khai Chính phủ điện tử là xu hướng tất yếu nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Như Thanh. Đây được xác định là xu hướng chủ đạo trong giai đoạn tới nhằm thực hiện sự cải cách, đổi mới phương thức làm việc trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin.

## **VII. Giải pháp tổ chức thực hiện.**

Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tiến hành thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án trình UBND tỉnh Thanh Hoá phê duyệt.

Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh hỗ trợ, giúp đỡ giải quyết những yêu cầu phụ cụ cho việc triển khai dự án.

## **VIII. Hình thức tổ chức quản lý thực hiện dự án.**

Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

### **1. Tổ chức bộ máy quản lý dự án.**

Sau khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, toàn bộ hoạt động thực hiện đầu tư được UBND huyện Như Thanh sẽ thành lập Ban quản lý dự án để thực hiện các thủ tục về quản lý và đầu tư dự án theo quy định.

### **2. Ban hành các quy chế, quy định vận hành hệ thống.**

Nghiên cứu ban hành các quy chế, quy định về việc quản lý, trang cấp và sử dụng các trang thiết bị ký số, trang thiết bị phòng họp không giấy tờ. Đây là các trang thiết bị phục vụ cho các vị trí chức danh trong hoạt động công vụ, do đó cần có quy định trong việc chuyển giao sử dụng thiết bị khi cán bộ chuyển vị trí công tác khác. Tránh tình trạng mua sắm bổ sung sau này khi có sự thay đổi, luân chuyển cán bộ.

Các trang thiết bị đầu tư cho bộ phận một cửa (máy scan, máy tính) cần được đặt ở vị trí dễ tổ chức, công dân dễ dàng tiếp cận và thực hiện số hóa hồ sơ, nộp hồ sơ qua mạng để thực hiện các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 tại bộ phận một cửa các đơn vị.

UBND huyện Như Thanh báo cáo UBND tỉnh Thanh Hóa chủ trương đầu tư dự án: Thí điểm mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Tiên Dũng**



## BẢNG TỔNG HỢP TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

DỰ ÁN: Thi công xây dựng trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh

(Kèm theo Báo cáo đề xuất Chủ trương đầu tư ngày 17 /8/2020 của Chủ tịch UBND huyện Như Thanh).

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Tỷ lệ %	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ	KÝ HIỆU
<b>1</b>	<b>Chi phí thiết bị</b>		Theo các bảng tổng hợp kèm theo	<b>2.148.181.818</b>	<b>214.818.182</b>	<b>2.363.000.000</b>	<b>Gtb</b>
1.1	Thiết bị tại các xã thị trấn			1.304.545.455	130.454.545	1.435.000.000	
1.2	Thiết bị tại UBND, HĐND			421.818.182	42.181.818	464.000.000	
1.3	Thiết bị tại Huyện ủy			421.818.182	42.181.818	464.000.000	
<b>2</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>2,644%</b>	<b>(Gxd+Gtb) trước thuế x tỷ lệ</b>	<b>56.797.927</b>	<b>5.679.793</b>	<b>62.477.720</b>	<b>Gqlda</b>
<b>3</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng CNTT</b>			<b>53.704.546</b>	<b>5.370.456</b>	<b>59.075.001</b>	<b>Gtv</b>
3.1	Chi phí lập thiết kế thi công và tổng dự toán	1,499%	Gtb trước thuế x tỷ lệ	32.201.245	3.220.125	35.421.370	
3.2	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu mua sắm vật tư, thiết bị	0,283%	Gtb trước thuế x tỷ lệ	6.079.355	607.936	6.687.291	
3.3	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị	0,718%	Dự toán gói thầu TB trước thuế x tỷ lệ	15.423.945	1.542.395	16.966.340	
<b>4</b>	<b>Chi phí khác</b>			<b>12.928.000</b>		<b>12.928.000</b>	<b>Gk</b>
4.1	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	0,019%	Tổng mức ĐT x tỷ lệ	1.558.000		1.558.000	
4.2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt QT	0,455%	Tổng mức ĐT x tỷ lệ	11.370.000		11.370.000	
<b>5</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>			<b>2.519.000</b>		<b>2.519.000</b>	
	<b>Tổng cộng</b>			<b>2.274.131.291</b>	<b>225.868.430</b>	<b>2.499.999.721</b>	<b>Gdt</b>
	<b>Làm tròn</b>					<b>2.500.000.000</b>	

**BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ THIẾT BỊ TẠI CÁC XÃ, THỊ TRẤN (TÍNH CHO 01 XÃ, THỊ TRẤN)**

STT	Nội dung	Mô tả thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Thiết bị di động ký số</b>					
1.1	Máy tính bảng	Cấu hình cơ bản	Bộ	3	15.000.000	45.000.000
<b>III</b>	<b>Thiết bị phòng 1 cửa</b>					
3.1	Máy tính bàn	i3/4GB/SSD128/1TB HDD/UHD 630	bộ	1	15.000.000	15.000.000
3.2	Máy scan HP Scanjet Pro 4500	Kích thước: 520mm x 387mm x 145mm Trọng lượng sản phẩm: 6kg Nguồn điện áp: 100VAC – 240VAC Độ phân giải: 600 x 600 dpi Kết nối: USB 3.0 Công suất tiêu thụ: 6,11W Kiểu quét: 2 mặt Tốc độ quét tài liệu tự động: 30 trang/phút, 60 hình/phút Khay nạp tài liệu tự động 50 tờ	bộ	1	35.000.000	35.000.000
3.3	Lưu điện EATON 5L1200UNI	Kết nối: USB 2.0 Model: 5L1200UNI Công suất: 1200VA/600W Nguồn điện: 160-290V Hệ điều hành: Windows Cổng USB: USB 2.0	bộ	1	3.500.000	3.500.000
<b>IV</b>	<b>Chi phí khác</b>					
4.1	Thiết bị khác	Dây điện, ổ điện...	trọn gói	1	2.000.000	2.000.000
4.2	Chi phí lắp đặt vận chuyển		trọn gói	1	2.000.000	2.000.000
	<b>TỔNG</b>					<b>102.500.000</b>



**DỰ TOÁN THIẾT BỊ TẠI HUYỆN ỦY NHƯ THANH**

STT	Nội dung	Mô tả thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Thiết bị phần mềm</b>					
1.1	Laptop	VI XỬ LÝ: Intel Core i3 RAM: 4GB BỘ NHỚ: 128GB/500GB MÀN HÌNH: 13,5 inches 2K	Bộ	20	15.000.000	300.000.000
1.2	Phần mềm Microsoft Office	Bao gồm các phần mềm MicrosoftWord MicrosoftExcel MicrosoftPowerPoint	Bộ	20	2.500.000	50.000.000
1.3	Window 10 Home		Bộ	20	3.700.000	74.000.000
1.4	Phần mềm diệt virus	BKAV Pro	Bộ	20	300.000	6.000.000
1.5	Lisence Ecabinet	Lisence Ecabinet VNPT 25 Users	Tháng	6	5.000.000	30.000.000
<b>II</b>	<b>Chi phí khác</b>					
2.1	Thiết bị khác	Dây điện, ổ điện...	trọn gói	1	2.000.000	2.000.000
2.2	Công lắp đặt vận chuyển		trọn gói	1	2.000.000	2.000.000
	<b>TỔNG</b>					<b>464.000.000</b>

**DỰ TOÁN THIẾT BỊ TẠI ỦY BAN NHƯ THANH**

STT	Nội dung	Mô tả thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Thiết bị phần mềm</b>					
1.1	Laptop	VI XỬ LÝ: Intel Core i3 RAM: 4GB BỘ NHỚ: 128GB/500GB MÀN HÌNH: 13,5 inches 2K	Bộ	20	15.000.000	300.000.000
1.2	Phần mềm Microsoft Office	Bao gồm các phần mềm MicrosoftWord MicrosoftExcel MicrosoftPowerPoint	Bộ	20	2.500.000	50.000.000
1.3	Window 10 Home		Bộ	20	3.700.000	74.000.000
1.4	Phần mềm diệt virus	BKAV Pro	Bộ	20	300.000	6.000.000
1.5	Lisence Ecabinet	Lisence Ecabinet VNPT 25 Users	Tháng	6	5.000.000	30.000.000
<b>II</b>	<b>Chi phí khác</b>					
2.1	Thiết bị khác	Dây điện, ổ điện...	trọn gói	1	2.000.000	2.000.000
2.2	Công lắp đặt vận chuyển		trọn gói	1	2.000.000	2.000.000
	<b>TỔNG</b>					<b>464.000.000</b>

Thanh Hoá, ngày 30 tháng 7 năm 2020

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án  
Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh.**

Kính gửi: UBND huyện Như Thanh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 7964/UBND-THKH ngày 19/6/2020 về việc giao thẩm định chủ trương đầu tư dự án Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh; sau khi nghiên cứu nội dung Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 16/6/2020 kèm theo hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của UBND huyện Như Thanh; tổng hợp ý kiến tham gia của Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông (có các văn bản liên quan gửi kèm theo); Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án trên với những nội dung sau:

### **Phần thứ nhất**

## **TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH**

### **I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH**

1. Tờ trình đề xuất chủ trương đầu tư dự án Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh.
2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh.

### **II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH**

1. Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;
2. Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
3. Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
4. Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;
5. Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị;
6. Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

7. Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025;

8. Căn cứ Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;

9. Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

10. Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

11. Căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn NSNN; Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 về sửa đổi, bổ sung quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016;

12. Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020;

13. Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa, phiên bản 1.0; Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025;

14. Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 01/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã;

15. Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

16. Căn cứ Văn bản số 7104/UBND-CNTT ngày 03/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh.

### **III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH**

Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông.

Hình thức tổ chức thẩm định: Lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản.

## **Phần thứ hai**

# **Ý KIẾN THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA UBND HUYỆN NHƯ THANH.**

## **I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN**

1. **Tên dự án:** Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh.

2. **Dự án nhóm:** Nhóm C.

3. **Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** HĐND tỉnh Thanh Hóa.

4. **Cấp quyết định đầu tư dự án:** UBND tỉnh Thanh Hóa.

5. **Tên chủ đầu tư:** UBND huyện Như Thanh.

6. **Địa điểm thực hiện dự án:** tại UBND huyện Như Thanh.

7. **Dự kiến tổng mức đầu tư:** Khoảng 9.044 triệu đồng.

8. **Nguồn vốn đề nghị thẩm định:** Nguồn vốn ngân sách tỉnh (Nguồn vốn thực hiện dự án Tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh), ngân sách huyện Như Thanh và các nguồn hợp pháp khác đầu tư phần còn lại.

9. **Thời gian thực hiện:** Năm 2020.

10. **Hình thức đầu tư của dự án:** Đầu tư công.

## **II. TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP**

1. **Sở Tài chính (văn bản số 3317/STC-QLNS.TTK ngày 01/7/2020):**

- Đề đẩy mạnh các hoạt động CNTT, hoàn thiện hệ thống, ứng dụng trong công tác quản lý phục vụ người dân và doanh nghiệp thì việc huyện Như Thanh đã được chọn là đơn vị thí điểm triển khai chữ ký số di động, tiếp tục thí điểm triển khai ứng dụng phòng họp không giấy tờ là phù hợp.

- Quy mô đầu tư của dự án tại Huyện ủy, UBND, HĐND và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện là phù hợp với mục tiêu của dự án. Đối với nội dung đầu tư, đề nghị chủ đầu tư đề xuất các nội dung thực hiện phù hợp với giải pháp và phương án triển khai ứng dụng phòng họp không giấy tờ Sở Thông tin và Truyền thông đang tham mưu cho UBND tỉnh.

- Chi phí mua sắm máy tính hoặc thiết bị điện tử tương đương, đề nghị thực hiện theo định mức quy định tại Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ tỉnh thông minh thuộc sự nghiệp văn hóa thông tin năm 2020.

- Tổ chức thực hiện: Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét:

+ Đồng ý hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho UBND huyện Như Thanh thực hiện dự án triển khai ứng dụng CNTT của UBND huyện Như Thanh với mức kinh phí hỗ trợ khoảng 90% tổng mức đầu tư nhưng không quá 8.000 triệu đồng (Tám tỷ đồng).

+ Giao UBND huyện Như Thanh căn cứ kinh phí hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư theo quy định pháp luật hiện hành.

**2. Sở Thông tin và Truyền thông (văn bản số 1144/STTTT-KHTC ngày 30/6/2020):**

- Thống nhất sự cần thiết đầu tư như đề xuất của UBND huyện Như Thanh.

- Việc mua bổ sung các trang thiết bị phục vụ người dân thực hiện các thủ tục hành chính qua mạng, số hóa tài liệu tại bộ phận một cửa là phù hợp với mục tiêu tăng cường số hóa, thực hiện hồ sơ điện tử nhằm đạt yêu cầu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của các thủ tục hành chính cấp xã theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Thống nhất với đề xuất triển khai giải pháp phòng họp không giấy tờ cho các đơn vị của UBND huyện Như Thanh.

### **III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH**

#### **1. Sự cần thiết đầu tư dự án**

Như Thanh là huyện miền núi thấp tỉnh Thanh Hóa với 14 đơn vị hành chính cấp xã. Trong những năm qua, được sự quan tâm của HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các sở, ban ngành cấp tỉnh, bên cạnh việc đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, việc ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị cũng được tăng cường, đẩy mạnh. Đến nay, 100% các phòng, ban đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện và các xã, thị trấn thực hiện chữ ký số; 100% văn bản đi được lãnh đạo UBND huyện ký số trên phần mềm TDoffice; 100% hộp thư công vụ được cấp cho cán bộ, công chức viên chức trong các cơ quan hành chính; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đã triển khai tại 15 điểm cầu từ huyện xuống các xã... Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, việc tổ chức các cuộc họp giao ban trên địa bàn huyện vẫn thực hiện theo hình thức truyền thống, dẫn đến mất thời gian, kinh phí đi lại và in ấn tài liệu, đặc biệt với Như Thanh là huyện khu vực miền núi, khoảng cách từ xã xa nhất đến trung tâm huyện hơn 40km và giao thông không thuận lợi.

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của UBND tỉnh về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025; trong đó, lựa chọn UBND huyện Như Thanh là đơn vị thí điểm triển khai thực hiện chữ ký số chuyên dùng trên thiết bị di động và

phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, nên việc tiếp tục lựa chọn UBND huyện Như Thanh là đơn vị tổ chức triển khai thí điểm mô hình phòng họp không giấy tờ là cần thiết, nhằm tạo mô hình chuẩn về ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý điều hành của UBND cấp huyện, làm cơ sở để nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

## **2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định**

Nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư do UBND huyện Như Thanh lập đảm bảo đầy đủ và phù hợp theo quy định tại Điều 31, Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

## **3. Sự phù hợp mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội**

Việc đầu tư dự án là hoàn toàn phù hợp với các mục tiêu nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh; cụ thể hóa các mục tiêu nhiệm vụ theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

## **4. Tiêu chí phân loại dự án**

Dự án trên được phân loại là dự án đầu tư công nhóm C do phù hợp với tiêu chí phân loại nhóm dự án đầu tư công theo quy định tại Khoản 4 Điều 10 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14; Điểm 4 Mục C Phụ lục số 01 kèm theo Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

## **5. Các nội dung chủ yếu của Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư**

**5.1. Về tên dự án:** Chủ đầu tư đề xuất tên dự án là “Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh”. Song để làm rõ được nội dung, quy mô đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất tên dự án là “Mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh”.

### **5.2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm đầu tư:**

#### **a) Mục tiêu dự án:**

Đầu tư hệ thống trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động ứng dụng chữ ký số trên thiết bị di động và xây dựng phòng họp không giấy tờ, đồng thời, tăng cường hoạt động của hệ thống một cửa điện tử cấp xã, từng bước đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng, nhằm tiết kiệm chi phí, rút ngắn thời gian thực hiện giải quyết công việc, công khai minh bạch quá trình xử lý công việc của các cơ quan hành chính.

#### **b) Quy mô đầu tư**

Tại báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, UBND huyện Như Thanh đề xuất 03 nội dung đầu tư, gồm: (1) Đầu tư phòng họp không giấy tờ; (2) Đầu tư thiết bị di động để ký số văn bản; (3) Đầu tư thiết bị tại bộ phận một cửa cấp xã. Sau khi nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư xét thấy:

(1) Đối với nội dung đầu tư phòng họp không giấy

Tại báo cáo, UBND huyện Như Thanh đề xuất trang bị 20 máy tính phục vụ phòng họp không giấy tờ của UBND huyện; 20 máy phục vụ phòng họp không giấy tờ của Huyện ủy và 13 máy tính tại phòng họp không giấy tờ cấp xã. Trong đó, xác định rõ các chức danh mua sắm, gồm:

- Đối với cấp xã: Trang bị 13 máy tính, phục vụ cuộc họp có sự tham gia của các thành phần cấp ủy, HĐND, UBND cấp xã.

- Đối với UBND cấp huyện: Trang bị 20 máy tính cho 18 thành viên UBND huyện và khách mời (nếu có) là các đồng chí trong Ban Thường vụ Huyện ủy, các Ban của Đảng và các cơ quan, đoàn thể, đơn vị đóng trên địa bàn.

- Đối với phòng họp tại Huyện ủy: Trang bị 20 máy tính cho 11 đồng chí trong Ban Thường vụ và các khách mời là Phó Chủ tịch phụ trách kinh tế, Trưởng các phòng ban đơn vị có liên quan, Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện.

Sở Kế hoạch và Đầu tư xét thấy, thực hiện Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử và xây dựng phòng họp không giấy tờ; Thông báo số 75/TB-UBND ngày 07/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về Thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, trong đó, xác định mục tiêu từ ngày 01/8/2020 trở đi, 100% các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện ứng dụng phòng họp không giấy tờ. Do đó, việc UBND huyện Như Thanh đề xuất đầu tư trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ là phù hợp. Tuy nhiên, cũng theo Thông báo số 75 của Chủ tịch UBND tỉnh, chỉ xác định mục tiêu từ 1/8/2020, 100% các sở, ban ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện ứng dụng phòng họp không giấy tờ (chưa có chủ trương triển khai về UBND cấp xã). Do đó, việc UBND huyện Như Thanh đề nghị ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư phòng họp không giấy tờ tại cấp xã với tổng kinh phí hỗ trợ khoảng 6,2 tỷ là chưa có cơ sở. Trong điều kiện nguồn vốn ngân sách tỉnh hạn hẹp và đang tập trung ưu tiên cho các chương trình, dự án quan trọng khác, ngân sách tỉnh chỉ hỗ trợ kinh phí đầu tư hạng mục này đối với Huyện ủy và UBND huyện Như Thanh.

Về đơn giá mua sắm các trang thiết bị máy tính 15 triệu đồng/cái là phù hợp với định mức mua sắm theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Tại báo cáo, đơn vị cũng đã cung cấp báo giá của 03 đơn vị cung cấp và phân phối thiết bị, làm cơ sở đưa ra mức giá mua sắm thiết bị như đề xuất. Do đây là bước chủ trương đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp nhận mức đơn giá do đơn vị xây dựng, đề nghị tại bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi cần làm rõ hơn về các thông số kỹ thuật, chức năng của các thiết bị và cung cấp chứng thư thẩm định giá, làm cơ sở xem xét tính phù hợp của việc mua sắm các trang thiết bị như đề xuất.



(2) Đối với nội dung đầu tư thiết bị di động để ký số văn bản

Thực hiện Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2020 và định hướng đến năm 2025; trong đó, lựa chọn Như Thanh là đơn vị thí điểm triển khai nội dung ứng dụng chữ ký số trên thiết bị di động, UBND huyện Như Thanh đã chủ động trang bị các thiết bị này cho lãnh đạo UBND cấp huyện theo Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND huyện. Để tiếp tục mở rộng, triển khai chữ ký số về đến cấp xã, từng bước cụ thể hóa mục tiêu theo Kế hoạch số 49/KH-UBND của UBND tỉnh, trong phạm vi dự án này, UBND huyện Như Thanh đề xuất ngân sách tỉnh hỗ trợ cho huyện thực hiện đầu tư hệ thống thiết bị điện tử để sử dụng chữ ký số di động cho lãnh đạo cấp xã; gồm việc đề xuất mua cho mỗi xã 03 máy tính bảng (dự kiến 25 triệu đồng/máy) để trang bị cho Lãnh đạo UBND cấp xã gồm, 01 Chủ tịch và 02 Phó Chủ tịch.

Sở Kế hoạch và Đầu tư xét thấy, để đảm bảo mục tiêu ứng dụng chữ ký số trên thiết bị di động, việc đơn vị đề xuất nội dung mua sắm như trên là cần thiết. Tuy nhiên, theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, định mức mua sắm máy tính xách tay, máy tính để bàn hoặc các thiết bị điện tử tương đương là không quá 15 triệu đồng/máy. Do đó, việc đơn vị đề xuất mua sắm thiết bị trên với giá 25 triệu đồng/máy là không phù hợp. Đề nghị đơn vị nghiên cứu điều chỉnh lại giá mua sắm máy tính bảng thành không quá 15 triệu đồng/máy, theo đó, kinh phí mua sắm giảm 30 triệu đồng/xã, tương đương tổng mức đầu tư giảm 420 triệu đồng.

(3) Đối với nội dung đầu tư thiết bị tại bộ phận một cửa cấp xã (khoảng 749 triệu đồng)

Việc đề xuất nội dung mua 01 máy scan để phục vụ nội dung số hóa tài liệu và 01 máy tính cấu hình cơ bản để người dân, doanh nghiệp thực hiện tra cứu thông tin, thao tác trực tiếp nộp hồ sơ điện tử qua mạng tại bộ phận một cửa là phù hợp với nhu cầu và yêu cầu hoạt động tại cơ quan đơn vị; đồng thời, phù hợp với mục tiêu tăng cường số hóa, thực hiện hồ sơ điện tử nhằm đạt yêu cầu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của các thủ tục hành chính cấp xã theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tài chính tại Văn bản số 3317/STC-QLNS.TTK ngày 01/7/2020 và Sở Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 1144/STTTT-KHTC ngày 30/6/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất sự cần thiết và quy mô đầu tư thiết bị tại bộ phận một cửa cấp xã như đề xuất của UBND huyện Như Thanh.

**c) Địa điểm đầu tư:** UBND huyện Như Thanh đề xuất địa điểm thực hiện là trên địa bàn huyện Như Thanh là chưa rõ ràng, đề nghị đơn vị điều chỉnh lại địa điểm đầu tư thành “ UBND huyện Như Thanh, Huyện ủy huyện Như Thanh và 14 UBND cấp xã thuộc huyện Như Thanh”.

### 5.3. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện dự án:

*Tổng mức đầu tư:* Chủ đầu tư đề xuất tổng mức đầu tư thực hiện dự án khoảng 9,1 tỷ đồng; trong đó, đề xuất nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ 8,1 tỷ đồng (bằng 90% tổng mức đầu tư thực hiện), nguồn vốn ngân sách huyện khoảng 01 tỷ đồng). Sở Kế hoạch và Đầu tư xét thấy, các nội dung chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn, chi phí thẩm định đã được đơn vị tính toán đảm bảo tỉ lệ theo quy định tại Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

Đối với hệ thống trang thiết bị, tại hồ sơ trình báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, chủ đầu tư đã gửi kèm báo giá của 03 đơn vị cung cấp (Công ty TNHH đầu tư, phát triển công nghệ Tuấn Phát; Công ty TNHH Lê Hoàng, Công ty TNHH SX&TM Đức Huân), làm cơ sở xác định chi phí thiết bị và dự kiến tổng mức đầu tư dự án.

Như vậy, sau khi đề xuất rà soát các nội dung tại mục 5.2, gồm: Cắt giảm định mức mua sắm máy tính bảng từ 25 triệu đồng xuống 15 triệu đồng, cắt giảm nội dung đầu tư phòng họp không giấy tờ cấp xã, tổng mức đầu tư thực hiện dự án khoảng 2,5 tỷ đồng.

*Nguồn vốn thực hiện dự án:* Sở Tài chính đề xuất nguồn vốn thực hiện dự án từ nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ tinh thông minh thuộc nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin năm 2020; đồng thời, đề xuất hình thức hỗ trợ theo hướng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho UBND huyện Như Thanh thực hiện dự án. Tuy nhiên, theo Quyết định số 5318/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Thanh Hóa, nguồn dự toán kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ tinh thông minh thuộc nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin năm 2020 (145 tỷ đồng) chưa được phân bổ chi tiết danh mục, mức vốn đến từng nội dung, do đó, việc bổ sung hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho UBND huyện từ nguồn trên cần phải có ý kiến chấp thuận của HĐND tỉnh theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 227/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 “*Đối với chương trình, chính sách thuộc nhiệm vụ chi có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn sự nghiệp chưa phân bổ chi tiết, UBND tỉnh xây dựng phương án phân bổ, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh thống nhất trước khi quyết định*”. Để đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị sử dụng nguồn vốn bố trí cho dự án từ nguồn dự toán kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ tinh thông minh thuộc nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin hàng năm, UBND huyện Như Thanh thực hiện các thủ tục lập, trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5052/UBND-THKH ngày 23/4/2020.

*Về khả năng cân đối vốn thực hiện dự án:* Theo Quyết định số 5318/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Thanh Hóa, ngân sách tỉnh bố trí 500 tỷ đồng thực hiện kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tinh thông minh; trong đó, dự toán năm 2020 dành cho chi sự nghiệp văn hóa thông tin và truyền thông là 145 tỷ đồng để thanh toán cho các dự án nhiệm vụ có quyết toán và các dự án, nhiệm vụ mới được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Do đó, căn cứ ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 7104/UBND-CNTT ngày 03/6/2020, ý kiến thống nhất về nguồn vốn của Sở Tài chính tại Văn bản số 3317/STC-QLNS.TTK ngày 01/7/2020, việc bố trí 2,5 tỷ đồng để thực hiện dự án là khả thi.

**5.4. Thời gian, tiến độ triển khai thực hiện dự án:** Việc đơn vị đề xuất thời gian thực hiện trong năm 2020 là không phù hợp. Do nội dung dự án đơn giản, chủ yếu là mua sắm các trang thiết bị. Vì vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất thời gian thực hiện dự án là 2 năm (2020 - 2021).

#### **6. Hiệu quả kinh tế xã hội:**

Dự án hoàn thành sẽ góp phần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân và xã hội trên địa bàn huyện Như Thanh.

### **V. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Kết luận**

Trên cơ sở nhận xét, đánh giá và phân tích các nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Triển khai ứng dụng CNTT của UBND huyện Như Thanh với các nội dung chính như sau:

- **Tên Dự án:** Mua sắm trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, triển khai chữ ký số và tăng cường hệ thống một cửa điện tử cấp xã của UBND huyện Như Thanh.

- **Chủ đầu tư:** UBND huyện Như Thanh.

- **Dự án nhóm:** Nhóm C.

- **Mục tiêu đầu tư:**

Đầu tư hệ thống trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động ứng dụng chữ ký số trên thiết bị di động và xây dựng phòng họp không giấy tờ, đồng thời, tăng cường hoạt động của hệ thống một cửa điện tử cấp xã, từng bước đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng, nhằm tiết kiệm chi phí, rút ngắn thời gian thực hiện giải quyết công việc, công khai minh bạch quá trình xử lý công việc của các cơ quan hành chính.

- **Quy mô đầu tư:**

+ Đầu tư trang thiết bị phục vụ phòng họp không giấy tờ cấp huyện, gồm: 40 Máy tính xách tay và các phụ kiện kèm theo tại UBND huyện và Huyện ủy huyện Như Thanh (trong đó: Huyện ủy huyện Như Thanh 20 máy; UBND huyện Như Thanh 20 máy).

+ Đầu tư thiết bị di động để ký số văn bản, gồm: 03 máy tính bảng cho lãnh đạo UBND cấp xã.

+ Đầu tư thiết bị tại bộ phận một cửa cấp xã: 01 máy scan tốc độ cao, 01 máy tính cấu hình cơ bản, lưu điện...

- **Địa điểm đầu tư:** UBND huyện Như Thanh, Huyện ủy huyện Như Thanh và 14 UBND cấp xã thuộc huyện Như Thanh.

- **Tổng mức đầu tư:** Khoảng 2,5 tỷ đồng.

- **Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh thuộc nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin hàng năm.

- **Thời gian thực hiện:** 2020 - 2021.

## 2. Kiến nghị

- Tại Văn bản số 8397/UBND-CN ngày 26/6/2020, Chủ tịch UBND tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo giao Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng giải pháp phòng họp không giấy tờ Ecabinet, đảm bảo tính đồng bộ. Vì vậy, đề nghị đơn vị trong bước lập dự án cần phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để triển khai xây dựng, đảm bảo tính hiệu quả, đồng bộ của hệ thống.

- Tại báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đề nghị bổ sung nội dung, quy chế tiếp nhận, quản lý sử dụng hệ thống thiết bị tại các phòng họp không giấy tờ.

Trên đây là tổng hợp Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của UBND huyện Như Thanh; đề nghị UBND huyện Như Thanh hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt theo quy định./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CNDV

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Minh Nghĩa**